

Tọa đàm khoa học quốc tế: “Đánh giá kết quả nghiên cứu di tích khu A-B, khu Di tích Hoàng thành Thăng Long sau 6 năm nghiên cứu”

Ngày 13/9, tại Hà Nội, Trung tâm nghiên cứu Kinh thành, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam tổ chức Tọa đàm khoa học quốc tế “Đánh giá kết quả nghiên cứu di tích khu A-B, khu Di tích Hoàng thành Thăng Long sau 6 năm nghiên cứu”. Đây là Tọa đàm chuyên sâu, tập trung thảo luận về kết quả nghiên cứu, đánh giá giá trị của các loại hình di tích kiến trúc ở khu A-B do Viện Khảo cổ học và Trung tâm nghiên cứu Kinh thành thực hiện từ năm 2008 đến năm 2013 trên các phương diện quy hoạch, kỹ thuật xây dựng, tính chất, niên đại, chức năng, hình thái kiến trúc. Tham dự Tọa đàm có sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học về lịch sử, khảo cổ học của Việt Nam và Nhật Bản.

Tại Tọa đàm, các đại biểu nhận định, sau 6 năm nghiên cứu các di tích kiến trúc tại hai khu A-B của khu khai quật khảo cổ học Hoàng thành Thăng Long, các nhà khoa học đã tìm thấy những minh chứng thuyết phục về các công trình quy mô lớn, các cung điện, lầu gác được xây dựng công phu, với nhiều hiện vật trang trí đa dạng, phô bày vẻ lộng lẫy cùng với sự uy nghiêm của vương quyền. Nhiều tầng văn hóa chồng xếp, đan xen tiếp nối từ thời Đại La (thế kỷ VII-IX) qua triều Đinh, triều tiền Lê (thế kỷ X-XI) tới thời Lý - Trần (thế kỷ XI-XIV) đến thời Lê (thế kỷ XV-XVIII) sau này, nói lên sự liên tục trong quá trình xây dựng kinh thành Thăng Long của các triều đại phong kiến Việt Nam. Các di tích có mối quan hệ và sự liên kết lẫn nhau, tạo thành một tổng thể liên hoàn rất phức tạp, nhưng rất phong phú và hấp dẫn, phản ánh mối quan hệ về quy hoạch đô thị và không gian kiến trúc, cũng

như sự tiếp nối giữa các triều đại trong lịch sử xây dựng kinh đô Thăng Long. Bên cạnh đó, tại khu di tích này, các nhà nghiên cứu còn tìm được hàng triệu di vật khảo cổ, trong đó có nhiều đồ gốm sứ của Trung Quốc, Nhật Bản, Tây Á, minh chứng rõ mối quan hệ, sự giao lưu kinh tế, văn hóa của Thăng Long trong lịch sử.

Thảo luận tại Tọa đàm, các nhà khoa học đã đưa ra những góc nhìn nhiều chiều về tầm quan trọng, quy mô, tính đa dạng và độc đáo của các di tích kiến trúc đã phát lộ tại những điểm khai quật và cũng phần nào làm rõ hơn mối liên hệ giữa công trình kiến trúc và cảnh quan (sông, ao, hồ), giữa công trình kiến trúc và quy hoạch... Tuy nhiên, các kết quả nghiên cứu cho thấy, giá trị của khu di tích mới được nhìn nhận tổng quát, việc nhận thức sâu hơn, đầy đủ hơn về diện mạo, quy mô, tính chất, chức năng, niên đại ở từng khu và đánh giá sâu hơn về trình độ, kỹ thuật xây dựng, quy hoạch đô thị, sắc thái độc đáo riêng biệt của kiến trúc cung điện, lầu gác trong Hoàng cung Thăng Long qua các thời kỳ, vẫn còn là những vấn đề lớn cần được minh chứng rõ ràng hơn; Quần thể các dấu tích kiến trúc đã khai quật chỉ là một phần rất nhỏ trong khu trung tâm rộng lớn của Hoàng thành Thăng Long. Kết quả nghiên cứu về các loại hình kiến trúc khu A-B mới chỉ là cơ bản. Mối quan hệ về không gian và thời gian cũng như đánh giá về quy hoạch còn hạn chế. Đặc biệt, các nghiên cứu so sánh nhằm tiến tới nhận diện được hình thái, tính chất, chức năng, tên gọi của các công trình kiến trúc của khu di tích này là những vấn đề khó, cần phải đầu tư nghiên cứu lâu dài.

Kết quả của Tọa đàm cũng sẽ giúp Trung tâm nghiên cứu Kinh thành tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện Hồ sơ khoa học về di tích khu A-B trước khi

chính thức bàn giao cho Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội để làm cơ sở quy hoạch, bảo tồn và phát huy, quảng bá giá trị khu di sản vào cuối năm 2013.

MAI LINH

Hội thảo: 70 năm Đề cương văn hóa Việt Nam

Ngày 18/9/2013, tại Hà Nội, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức Hội thảo “70 năm Đề cương văn hóa Việt Nam”. Tham dự Hội thảo có đại diện các bộ, ban, ngành, các nhà khoa học và nhà nghiên cứu.

Phát biểu tại Hội thảo, đồng chí Đinh Thế Huynh, Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương, khẳng định: Bản Đề cương văn hóa là do đồng chí Trường Chinh, nguyên Tổng Bí thư soạn thảo, là bản văn kiện có giá trị vô cùng to lớn và ý nghĩa lịch sử sâu sắc của Đảng ta, được coi là tuyên ngôn của Đảng về một nền văn hóa dân tộc, khoa học, đại chúng mà chúng ta xây dựng. Ông cũng nhấn mạnh, cách đây 70 năm trong bối cảnh xã hội Việt Nam lúc đó “văn hóa nửa phong kiến, nửa tư sản và hoàn toàn có tính cách thuộc địa” đang thống trị, sự ra đời của Đề cương văn hóa Việt Nam đã định hướng tư tưởng, nhận thức, phương châm hoạt động văn hóa cho toàn Đảng, toàn dân trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, tiến lên xây dựng chế độ mới, nền văn hóa mới.

Tại Hội thảo, hơn 20 tham luận của các nhà khoa học, các nhà lãnh đạo, quản lý văn hóa đã tập trung làm rõ các nội dung: Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943 – Cương lĩnh đầu tiên về văn hóa của Đảng ta; Ý nghĩa trường tồn, giá trị lịch sử, lý luận và thực tiễn, tầm nhìn chiến lược và tính thời sự của Đề cương văn hóa Việt Nam; Từ Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943 đến Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về văn hóa.

Những nội dung trong Đề cương văn hóa năm 1943 đã đem đến một sự nhận thức hoàn toàn mới về văn hóa và đã lôi cuốn đông đảo những người hoạt động văn hóa yêu nước và Hội Văn hóa cứu quốc, thành viên mặt trận Việt minh.

Theo các nhà nghiên cứu, Đề cương văn hóa Việt Nam bám sát vào ba nguyên tắc, ba tính chất cơ bản. Nguyên tắc đầu tiên là Dân tộc hóa, có nghĩa là chống mọi ảnh hưởng nô dịch và thuộc địa làm cho văn hóa Việt Nam phát triển độc lập, tự do và nhân văn. Nguyên tắc thứ hai là Đại chúng hóa, được hiểu là văn hóa phải là của quần chúng và quần chúng sáng tạo ra văn hóa. Nguyên tắc cuối cùng là Khoa học hóa, là chống lại những lạc hậu, phản khoa học, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

Hội thảo phân tích những quan điểm, nguyên tắc, giá trị to lớn, trường tồn của Đề cương văn hóa năm 1943. Đó là nguyên tắc Đảng lãnh đạo cách mạng, lãnh đạo văn hóa; các nguyên tắc, tính chất “dân tộc”, “khoa học”, “đại chúng” của văn hóa Việt Nam; việc vận dụng, tiếp thu và bổ sung, hoàn thiện những quan điểm, chủ trương của Đảng ta về văn hóa trong Đề cương văn hóa 1943 trong quá trình 70 năm qua, thể hiện trong các văn kiện của Đảng, nhất là trong Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Nhiều bản tham luận tại Hội thảo đã thống nhất quan điểm, để hội nhập kinh tế dứt khoát phải nâng cao và gìn giữ những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Chính vì vậy, những bài học vẫn còn nguyên giá trị của Đề cương văn hóa Việt Nam năm 1943 sẽ góp phần quan trọng để đảm bảo các quan điểm chỉ đạo và thực hiện các giải pháp để văn hóa thực sự vừa là mục tiêu vừa là động lực phát triển đất nước, là nền tảng tinh thần của xã hội.

TV.